**Tiết 1: Toán**

**BÀI 25: ĐƯỜNG THẲNG, ĐƯỜNG CONG, BA ĐIỂM THẲNG HÀNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Gọi tên đường thẳng, đường cong, nhóm ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ cho trước.

- Nhận dạng đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hang trong thực tế.

**2. Năng lực**

- Hình thành và phát triển các năng lực: Giao tiếp toán học, Giao tiếp và hợp tác.

**3Phẩm chất** :

- Phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- BGĐT: Chiếu ND bài tập ., một số vật dụng có dạng đường cong: vành nón, cạp rổ, rá bị bật,...

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (3-5’):**  - Vẽ một số điểm, đoạn thẳng lên bảng, YC HS gọi tên các điểm, đoạn thẳng đó.  - Cho HS quan sát, dẫn dắt vào bài.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới (11-13’)**  **-** GV chiếu tranh sgk/tr.100:  - YC HS quan sát tranh và dựa vào bóng nói của Việt, trả lời CH:  + Tranh vẽ những gì?  + Vạch kẻ đường có dạng gì? Cầu vồng có dạng gì?  + Hãy đọc tên các điểm có trong hình vẽ.  + Nối điểm A với điểm B ta được gì?  - GV giới thiệu: Kéo dài đoạn thẳng AB về hai phía ta được đường thẳng AB.  - Cho HS đọc tên đường thẳng AB.  + Ba điểm M, N, P cùng nằm trên đường thẳng nào?  - Chỉ vào hình và chốt: Ba điểm M, N, P cùng nằm trên một đường thẳng. Ta nói ba điểm M, N, P là ba điểm thẳng hang.  - Trên bảng vẽ đường cong nào?  - Đưa ra các đồ vật có dạng đường cong cho HS nhận biết.  - Vẽ thêm một số đường thẳng, yêu cầu HS đọc tên các đường thẳng đó.  - YC HS thảo luận nhóm bàn, so sánh sự khác nhau giữa đoạn thẳng và đường thẳng.  - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  - NX, tuyên dương HS.  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13-15’)**  **Bài 1/100 (3-4’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - YC HS hoạt động nhóm đôi: Từng HS kể cho bạn theo YC của bài, đồng thời góp ý sửa cho nhau.  - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2/101 (2-3’)**  - Gọi HS nêu YC bài.  - YC HS làm bài vào PBT  - Mời một số HS chia sẻ bài làm trước lớp, giải thích rõ vì sao lại điền Đ hoặc S.  - Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3/101 (3-4’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - YC HS làm việc theo nhóm bàn. Từng HS đưa ra ý kiến của mình và thống nhất chung.  - Mời đại diện một số nhóm HS nêu kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **Bài 4/101 (3-4’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - YC HS làm việc theo nhóm 4. Từng HS đưa ra ý kiến của mình và thống nhất chung.  - Mời đại diện một số nhóm HS nêu kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **4**. **Hoạt động** **Củng cố (2-3’)**  - Hôm nay em học kiến thức gì?  - Quan sát, nhận dạng các đường thẳng, đường cong có trong thực tiễn cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | * - HS nêu tên điểm, đoạn thẳng   - HS quan sát, trả lời câu hỏi.  + Tranh vẽ con đường và cầu vồng.  +Vạch kẻ đường có dạng đường thẳng  + Cầu vồng có dạng đường cong.  + HS đọc tên các điểm A, B, C  + Nối điểm A với điểm B ta được đoạn thẳng AB.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS đọc tên hình.  - HS trả lời  - 2 HS trả lời.  - HS quan sát, nhận biết đường cong.  - HS đọc tên các đường thẳng vừa vẽ.  - Các nhóm làm việc  - 2 nhóm trình bày. Lớp NX, góp ý.  - HS đọc.  - Quan sát, trả lời câu hỏi.  - HS nêu.  - HS làm bài.  - 2 HS chia sẻ trước lớp  - HS đọc.  - Các nhóm thực hiện yêu cầu.  - 2 nhóm nêu kết quả trước lớp. Lớp NX, góp ý.  - HS đọc.  - Các nhóm thực hiện yêu cầu.  - Đại diện nhóm nêu kết quả trước lớp. Lớp NX, góp ý. |